

CÂU HỎI ĐÚNG SAI TIN 11

Câu 1: Bạn đang tham gia một cuộc thảo luận về phần mềm và nghe nhiều ý kiến khác nhau về phần mềm nguồn mở và phần mềm thương mại. Hãy xem xét các phát biểu dưới đây và xác định tính chính xác của chúng.

- a. Phần mềm nguồn mở thường có giấy phép công cộng, cho phép người dùng tự do sử dụng, sửa đổi và phân phối.
- b. Phần mềm thương mại thường yêu cầu người dùng trả tiền và không cho phép sửa đổi mã nguồn của nó.
- c. Phần mềm miễn phí và phần mềm nguồn mở là hai khái niệm hoàn toàn giống nhau, vì cả hai đều không yêu cầu người dùng trả phí.
- d. Bản quyền phần mềm chỉ áp dụng cho phần mềm nguồn mở, trong khi phần mềm thương mại không cần bản quyền.

Câu 2: Khi mở máy tính, bạn thấy các bộ phận bên trong như CPU, RAM và ổ cứng. Hãy cho biết các thông tin dưới đây về các bộ phận này.

- a. CPU là bộ phận chịu trách nhiệm xử lý dữ liệu và tính toán, và hiệu năng của nó thường được đo bằng đơn vị GHz.
- b. RAM là bộ phận lưu trữ dữ liệu vĩnh viễn, giúp người dùng có thể truy cập nhanh chóng các tập tin lưu trữ.
- c. RAM giúp cải thiện tốc độ truy cập dữ liệu khi sử dụng các ứng dụng.
- d. Mạch điều khiển trong máy tính không cần thiết phải tương tác với CPU để thực hiện các phép toán logic.

Câu 3: Minh đang tìm hiểu về các dịch vụ lưu trữ và chia sẻ tệp tin trên Internet. Anh ấy nghe nhiều thông tin khác nhau và muốn biết thêm về các chức năng và tính năng của các dịch vụ này. Hãy xem xét các phát biểu dưới đây và xác định tính chính xác của chúng.

- a. Dịch vụ lưu trữ đám mây cho phép người dùng truy cập tệp tin từ bất kỳ thiết bị nào có kết nối Internet.
- b. Khi chia sẻ tệp tin qua dịch vụ lưu trữ đám mây, người dùng không cần phải cài đặt phần mềm trên máy tính.
- c. Tất cả các dịch vụ lưu trữ tệp tin trực tuyến đều miễn phí và không giới hạn dung lượng lưu trữ.
- d. Người dùng nên kiểm tra chính sách bảo mật của dịch vụ lưu trữ đám mây để đảm bảo thông tin cá nhân được bảo vệ an toàn.

Câu 4: Nam đang chuẩn bị cho bài thuyết trình về tác động của mạng xã hội đến giới trẻ. Anh ấy muốn tìm kiếm thông tin trên Internet để thu thập tài liệu. Dưới đây là một số phát

biểu về việc tìm kiếm thông tin trên Internet. Hãy xem xét các phát biểu dưới đây và xác định tính chính xác của chúng.

- a. Sử dụng từ khóa phù hợp khi tìm kiếm thông tin trên Internet có thể giúp tăng hiệu quả tìm kiếm.
- b. Tất cả các thông tin trên Internet đều là chính xác và có thể tin cậy.
- c. Tìm kiếm thông tin trên các trang web học thuật và chuyên ngành sẽ cung cấp thông tin chính xác và đáng tin cậy hơn so với các trang mạng xã hội.
- d. Khi tìm kiếm thông tin, việc đánh giá nguồn gốc và độ tin cậy của thông tin không quan trọng vì miễn là thông tin đó có sẵn.

Câu 5: Bình là sinh viên ngành Sinh học và đang chuẩn bị báo cáo về sinh vật biển. Để tìm tài liệu chuyên sâu, Bình sử dụng một số kỹ thuật tìm kiếm thông tin trên Google như:

- Thêm dấu ngoặc kép ("...") để tìm cụm từ chính xác.
- Sử dụng dấu trừ (-) để loại bỏ những từ khóa không liên quan.
- Dùng từ khóa "site:" để tìm thông tin trên các trang web uy tín như các trang của tổ chức giáo dục.
- Tìm kiếm theo hình ảnh để tra cứu những sinh vật mà Bình chưa xác định rõ.

Một số bạn học sinh đưa ra ý kiến như sau:

- a) Khi Bình sử dụng dấu trừ (-) trong tìm kiếm, công cụ sẽ hiển thị các kết quả chứa từ khóa bị loại bỏ.
- b) Dấu ngoặc kép ("...") giúp Bình mở rộng kết quả tìm kiếm với những từ khóa không chính xác.
- c) Khi sử dụng từ khóa "site:" để tìm kiếm thông tin, Bình chỉ nhận được kết quả từ trang web mà anh ấy đã chỉ định, điều này giúp lọc ra thông tin từ các nguồn không đáng tin cậy.
- d) Tìm kiếm theo hình ảnh là một kỹ thuật hiệu quả để Bình có thể tìm thấy các thông tin văn bản liên quan đến sinh vật biển dựa trên hình ảnh mà anh ấy đã tải lên hoặc sử dụng.

Câu 6: Lan đang chuẩn bị cho một buổi thuyết trình nhóm qua video. Cô ấy cần thông báo cho các thành viên trong nhóm về thời gian và địa điểm họp, cũng như muốn chia sẻ tài liệu thuyết trình qua thư điện tử và mạng xã hội. Dưới đây là một số phát biểu về việc sử dụng thư điện tử và mạng xã hội. Hãy xem xét các phát biểu dưới đây và xác định tính chính xác của chúng.

- a. Việc sử dụng tiêu đề rõ ràng và ngắn gọn trong thư điện tử có thể giúp người nhận dễ dàng nhận ra nội dung của thông điệp.
- b. Chia sẻ tài liệu qua mạng xã hội là cách an toàn và bảo mật hơn so với việc gửi qua thư điện tử.
- c. Khi gửi thư điện tử, Lan nên kiểm tra kỹ lại các thông tin trong thư trước khi gửi để tránh nhầm lẫn và hiểu lầm.

d. Cả thư điện tử và mạng xã hội đều không có tùy chọn để đánh dấu thông điệp quan trọng hay cần trả lời nhanh chóng.

Câu 7: Nam mới tạo tài khoản Facebook và Gmail để kết nối với bạn bè và gửi bài tập qua email cho giáo viên. Để đảm bảo an toàn cho tài khoản, Nam thiết lập mật khẩu mạnh và bật xác thực hai yếu tố (2FA). Bạn của Nam khuyên anh nên thường xuyên kiểm tra quyền riêng tư trên Facebook để kiểm soát ai có thể xem bài đăng. Ngoài ra, Nam cũng học cách sử dụng thư mục "Spam" trong Gmail để tránh nhầm lẫn các email quảng cáo và email quan trọng.

Một số học sinh đưa ra ý kiến như sau:

- a) Tài khoản Facebook vẫn có thể sử dụng được ngay sau khi đăng ký mà không cần thiết lập quyền riêng tư.
- b) Không thể tạo tài khoản mạng xã hội nếu không có địa chỉ email.
- c) Nam có thể sử dụng các tính năng của Facebook như gửi tin nhắn và tham gia nhóm ngay cả khi chưa điều chỉnh cài đặt quyền riêng tư của tài khoản.
- d) Bật xác thực hai yếu tố (2FA) cho tài khoản Facebook không làm giảm khả năng bị tấn công.